

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 106/2018/HSST

Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Toán.

2. Ông Nguyễn Hữu Hãn.

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Nhà văn H thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, T Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với **bị cáo: Lê Văn H**, sinh ngày 04/8/1987. Tên gọi khác: Không; Giới Th: Nam. HKTT: Xóm 26, xã X T, huyện Thọ X, T Thanh H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12. Là con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị P. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ ba. Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1987. Con: Có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân :

- Năm 2009 bị Tòa án nhân dân TX. Thuận An, T Bình Dương xử 08 tháng án tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và số tiền án phí. Bị can H chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2009, chấp hành xong phần án phí tháng 9/2014.

- Ngày 01/03/2012 bị Chủ tịch UBND quận Thanh X, TP. Hà Nội có quyết định số 437 đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 15/3/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2018 đến ngày 16/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Tạm giam tại Trại tạm giam Công an T Bắc Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2004 đến nay.

Khoảng 17 giờ 00'' ngày 13/01/2018, bị cáo đang ngồi uống nước với anh Ma Văn Ng, sinh năm 1985 quê ở Na Hang, Tuyên Quang tại khu vực thôn Giang Liễu, Phương Liễu, Quê Võ thì bị cáo nhận được điện thoại của T (bị cáo không biết rõ tên), là bạn quen biết xã hội, nhà ở P Mao, Quê Võ rủ đến nhà chơi, bị cáo đồng ý. Bị cáo mượn chiếc xe máy Honda Wave Alpha BKS: 22N1-0711 của anh Ng và nói để đi có việc. Sau đó, bị cáo đi xe máy đến nhà T. Bị cáo ngồi uống nước và nói chuyện với T được khoảng 30 phút thì bị cáo thấy T có bỏ 01 (một) giấy bạc màu vàng, mở ra bên trong có chất bột màu trắng. Bị cáo biết đó là ma túy. T có nói với bị cáo “ chỗ này là một trăm nghìn nhưng anh cho em”, thấy vậy bị cáo đồng ý. T có để gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy này vào vỏ bao thuốc lá Sài Gòn, rồi để vào trong túi áo sơ mi trước ngực của bị cáo đang mặc. Sau đó bị cáo ra lấy xe máy để đi về. Khi bị cáo đang điều khiển xe máy về đến đoạn đường ngã ba thôn Mao Độc, P Mao, Quê Võ giao với đường Quốc lộ 18 thì bị lực lượng Công an huyện Quê Võ phối hợp với Công an xã P Mao, huyện Quê Võ bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tang vật thu giữ: Thu giữ tại túi áo phía trong bên phải bị cáo đang mặc một vỏ bao thuốc lá Sài Gòn, bên trong có gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. Và xe mô tô Honda Wave alpha BKS: 22N1- 0711 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 182/KLGĐMT-PC54 ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T Bắc Ninh kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng có khối lượng là 0,1625 gam; là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quê Võ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông H khai tên T khoảng 40 tuổi, quá trình điều tra Cơ quan điều tra được Công an xã P Mao cung cấp: Tại địa bàn thôn Mao Độc - P Mao - Quê Võ có 01 (một) người đàn ông tên Nguyễn Đình T, SN: 1976 có biểu hiện nghiện ma túy. Cơ quan điều tra đã triệu tập, xác minh đối với người tên T ở trên nhưng đối tượng

thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh khi nào rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave alpha BKS: 22N1- 0711 H sử dụng ngày 13/01/2018, Cơ quan điều tra xác định đây là xe H mượn của anh Ma Văn Ng, SN: 1985 ở Na Hang - Tuyên Quang. Bản thân anh Ng không biết việc H mượn xe của anh là để đi lấy ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Ng, anh Ng đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại mà H sử dụng để liên lạc với người tên T ngày 13/01/2018, quá trình H đi từ nhà T đến khi bắt giữ H đánh rơi chiếc điện thoại này khi nào H không rõ. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chiếc điện thoại trên nhưng hiện chưa truy tìm được.

Tại bản cáo trạng số 63/Ctr- VKS ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, đ- ọc trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, vì bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106- BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ tang vật là số Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày trong thời gian tạm giam đã thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận. Nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ- ọc thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Nh- biên bản bắt ng- ời phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ- ọc:

Khoảng 17 giờ 50', ngày 13/01/2018, tại thôn Mao Dộc, xã P Mao, huyện Quế Võ, T Bắc Ninh; Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1625 gam; là ma túy; Loại ma túy: Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều c, Khoản 1, Điều 249- BLHS. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước ta. Th chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, gây thiệt hại về kinh tế, sức khỏe của bản thân, gia đình và xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh hưởng đến sự phát triển của tương lai giống nòi, trong đó có chính con em của bị cáo. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều s- Khoản 1- Điều 51- BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo đã bị xét xử kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với Th chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với tang vật của vụ án là số Heroine còn lại sau giám định, cần phải tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều c, Khoản 1, Điều 249; Điều s- Khoản 1- Điều 51; Điều 38 – BLHS năm 2015 ; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1, Điều 329 - BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.
- Xử phạt Lê Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày tạm giữ 13/01/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ số Hêroine còn lại sau giám định, được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự công an T Bắc Ninh. (Theo biên bản giao vật chứng ngày 10/5/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Toán Nguyễn Hữu Hãn

Hoàng Ngọc Sơn